

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/DS-ST

Ngày: 24/8/2022

V/v Tranh chấp hợp đồng

tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhiên.

Ông Thái Trung Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Phân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2022/QĐST-DS ngày 12/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng T M C P B Đ L V.

Người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Doãn S, Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số X, Trần Hưng Đ, phường Cửa N, quận H K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng V – Chuyên viên khách hàng- Tổ khách hàng, Ngân hàng T M C P B Đ L V; (Văn bản ủy quyền số: 138/2021/QĐ-LienVietPostBank-ST ngày 12/3/2021).

Địa chỉ: Số Y, đường U, khóm R, phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Quách Văn T, sinh năm 1987; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Quách Kim L, sinh năm 1955; (Vắng mặt).

- Bà Trần Thị S1, sinh năm 1961; (Vắng mặt).

- Ông Quách Văn L1, sinh năm 1983; (Vắng mặt).

- Bà Quách Thị Kim S2, sinh năm 1984; (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/3/2021 và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/12/2019, Ngân hàng T M C P B Đ L V với ông Quách Văn T ký hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi

suất trong hạn; thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay bổ sung vốn nuôi tôm. Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ông Quách Văn T ký hợp đồng thế chấp tài sản số HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất cụ thể như S2u:

Thửa đất số 466 và thửa số 467, tờ bản đồ số 02, với diện tích 10.730,4m² tọa lạc tại Ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 195141 do hộ ông Quách Kim L đứng tên quyền sử dụng đất.

Do ông Quách Văn T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo như đã thỏa thuận. Ngân hàng TMCP B Đ L V đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu ông T thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên, nhưng đến nay ông T vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP B Đ L V. Tổng nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 24/8/2022, ông Quách Văn T còn nợ Ngân hàng TMCP B Đ L V với tổng số tiền là 213.155.987 đồng (Hai trăm mười ba triệu một trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Tiền vốn gốc là 140.500.000 đồng (do đã trả trước nợ gốc số tiền là 59.500.000 đồng); tiền lãi trong hạn là 12.940.453 đồng; tiền lãi quá hạn là 59.715.534 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V yêu cầu Tòa án giải quyết như S2u:

Buộc bị đơn ông Quách Văn T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T M C P B Đ L V với tổng số tiền là 213.155.987 đồng (Hai trăm mười ba triệu một trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Tiền vốn gốc là 140.500.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 12.940.453 đồng; tiền lãi quá hạn là 59.715.534 đồng.

Đồng thời, buộc Quách Văn T phải còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 ngày 17/12/2019, kể từ ngày 25/8/2022 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp bị đơn ông Quách Văn T không thanh toán số tiền nêu trên, thì Ngân hàng T M C P B Đ L V được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019 để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn Quách Văn T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm Quách Kim L, Trần Thị S1, Quách Văn L1, Quách Thị Kim S2:

S2u khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp để kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật và triệu tập họp lệ đối với bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nêu trên, nhưng vẫn vắng mặt và không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Tòa án có thông báo kết quả mở phiên họp cho bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nêu trên để biết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu phát biểu ý kiến:

Về pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Về thời hạn giải quyết vụ án: Tòa án chưa thực hiện đúng theo quy định khoản 1 Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về pháp luật nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B Đ L V đối với bị đơn ông Quách Văn T. Buộc bị đơn ông Quách Văn T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B Đ L V tính đến ngày 24/8/2022 với tổng số tiền là 213.155.987 đồng (Hai trăm mười ba triệu một trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Tiền vốn gốc là 140.500.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 12.940.453 đồng; tiền lãi quá hạn là 59.715.534 đồng.

Đồng thời, buộc ông Quách Văn T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 ngày 17/12/2019, kể từ ngày 25/8/2022 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp ông Quách Văn T không có khả năng thanh toán hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019 để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

S2u khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Quách Văn T phải thanh toán nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 24/8/2022 với tổng số tiền là 213.155.987 đồng. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T M C P B Đ L V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án thụ lý giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về pháp luật nội dung:

[1] Xét thấy, Hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 ngày 17/12/2019 được ký kết giữa nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V với bị đơn ông Quách Văn T được thiết lập bằng văn bản theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Mục đích vay vốn là để nuôi tôm. Trong đó, bên cho vay, bên vay đã giao kết cụ thể rõ ràng về quyền, nghĩa vụ của các bên. Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp, do bên vay là bị đơn ông Quách Văn T vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ đúng như hợp đồng đã được ký kết. Việc xác lập hợp đồng rõ ràng, bên vay và bên cho vay đã được ký kết tại Hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 ngày 17/12/2019. Đồng thời, để đảm bảo việc thanh toán nợ, ông Quách Văn T ký hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp tài sản HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là những tình tiết nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V không cần phải chứng minh.

Vì vậy, Ngân hàng T M C P B Đ L V yêu cầu buộc bị đơn ông Quách Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán tính đến ngày 24/8/2022 bao gồm vốn gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn với tổng số tiền là 213.155.987 đồng (Hai trăm mười ba triệu một trăm

năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Tiền vốn gốc là 140.500.000 đồng (ông Quách Văn T đã trả trước nợ gốc số tiền là 59.500.000 đồng); tiền lãi trong hạn là 12.940.453 đồng; tiền lãi quá hạn là 59.715.534 đồng là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của mình thì ông Quách Văn T đã dùng tài sản là quyền sử dụng đất để thế chấp cho Ngân hàng. Do đó, ông Quách Văn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là đúng theo Hợp đồng thế chấp tài sản số HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019 mà các bên đã ký kết.

[4] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 90, 91, 94, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

[4.1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V.

Buộc bị đơn ông Quách Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán tính đến ngày 24/8/2022 với số tiền là 213.155.987 đồng (Hai trăm mười ba triệu một trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Tiền vốn gốc là 140.500.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 12.940.453 đồng; tiền lãi quá hạn là 59.715.534 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25 tháng 8 năm 2022), ông Quách Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng (Hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 ngày 17/12/2019) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Quách Văn T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng T M C P B Đ L V cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng T M C P B Đ L V.

Trường hợp ông Quách Văn T trả nợ không đầy đủ hoặc không có khả năng trả nợ trên thì Ngân hàng T M C P B Đ L V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp (Hợp đồng thế chấp số HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019):

Thửa đất số 466 và thửa số 467, tờ bản đồ số 02, với diện tích 10.730,4m² tọa lạc tại Ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 195141 do hộ ông Quách Kim L đứng tên quyền sử dụng đất.

Khi có yêu cầu, các ông bà: Quách Kim L, Trần Thị S1, Quách Văn L1, Quách Thị Kim S2 phải có nghĩa vụ giao lại tài sản thế chấp cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[4.2] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V được chấp nhận, nên bị đơn ông Quách Văn T phải chịu án phí sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

[5] Xét thấy, đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 92, 144, 146, 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 325, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Các Điều 90, 91, 94, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng T M C P B Đ L V.

Buộc bị đơn ông Quách Văn T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng T M C P B Đ L V tổng cộng số tiền là 213.155.987 đồng (Hai trăm mười ba triệu một trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: Tiền vốn gốc là 140.500.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 12.940.453 đồng; tiền lãi quá hạn là 59.715.534 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25 tháng 8 năm 2022), ông Quách Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng (Hợp đồng tín dụng số HDTD881201900319 ngày 17/12/2019) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Quách Văn T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng T M C P B Đ L V cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng T M C P B Đ L V.

Trường hợp ông Quách Văn T trả nợ không đầy đủ hoặc không có khả năng trả nợ trên thì Ngân hàng T M C P B Đ L V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp (Hợp đồng thế chấp số HDTC881201900205 ngày 25/9/2019 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL HDTC881201900205 ngày 17/12/2019):

Thửa đất số 466 và thửa số 467, tờ bản đồ số 02, với diện tích 10.730,4m² tọa lạc tại Ấp Đ G, xã V T, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 195141 do hộ ông Quách Kim L đứng tên quyền sử dụng đất.

Khi có yêu cầu, các ông bà: Quách Kim L, Trần Thị Sôi, Quách Văn L1, Quách Thị Kim S2 phải có nghĩa vụ giao lại tài sản thế chấp cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Quách Văn T phải chịu là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Do Ngân hàng T M C P B Đ L V nộp tạm ứng trước, nên ông Quách Văn T có nghĩa vụ hoàn trả lại số tiền nêu trên cho Ngân hàng T M C P B Đ L V.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Quách Văn T phải chịu là 10.657.799 đồng (Mười triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng).

- Ngân hàng T M C P B Đ L V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng T M C P B Đ L V tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp với số tiền là 5.505.700 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ năm nghìn bảy trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009530 ngày 22/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Nguyên đơn, có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- VKSND TX Vĩnh Châu;
- THADS TX Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA
- TAND Tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Phương